

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 - NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2025/HS-ST

Ngày 06 - 11 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Xuyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Quang Man và ông Nguyễn Minh Đức.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Trương Hoàng Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2025/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thế N, sinh ngày 05/3/1991 tại N Bình; nơi cư trú: Thôn HN, xã LH, tỉnh Ninh Bình; trình độ văn hoá: 05/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông: Nguyễn Thế S (đã chết) và bà Phạm Thị T, sinh năm 1962; vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Ngày 25/8/2021, Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp T sản” (chấp hành xong ngày 28/9/2022); ngày 29/6/2023 Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp T sản”.

Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 31/10/2012, TAND Quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp T sản”; ngày 28/5/2014, Công an phường Lương Khánh Thiện, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; ngày 24/10/2014, TAND huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xử phạt 27 tháng tù về tội “Trộm cắp T sản”; ngày 20/9/2016, Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; ngày 11/9/2017, Công an huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; ngày 19/9/2017, Công an huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; ngày 19/12/2017, Công an phường Trần Hưng Đạo, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; ngày 28/12/2017, Công an huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính

1.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; ngày 12/01/2018, Công an huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; ngày 28/12/2018, TAND huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04 tháng 8 năm 2025 đến nay; có mặt.

2. Bùi Thế T, sinh ngày 11/4/1981 tại N Bình; nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường PL, tỉnh N Bình; trình độ văn hoá: 11/12; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; con ông Bùi Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1955; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1980 (đã ly hôn); con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2010.

Tiền án: Ngày 16/12/2008, TAND tỉnh Hà Nam xử phạt 18 tháng tù về tội “Chứa mại dâm” (ra trại ngày 25/01/2010, chưa chấp hành hình phạt bổ sung 5.000.000 đồng và 40.000 đồng tiền án phí).

Tiền sự: Ngày 18/02/2025, Công an huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính “Cảnh cáo” về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy.

Nhân thân: Ngày 17/12/2002, TAND tỉnh Hà Nam xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật T sản”; ngày 20/10/2005, Công an phường Hai Bà Trưng, thị xã Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính 100.000 đồng về hành vi “Đánh nhau gây mất trật tự công cộng”; ngày 08/12/2011, TAND thành phố Phủ Lý xử phạt 36 tháng tù về tội “Trộm cắp T sản”; ngày 25/5/2015, Phòng CSĐTTP về Ma túy - Công an tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính “Cảnh cáo” về hành vi “Đi mua và cất giữ trái phép chất ma túy”; ngày 11/6/2015, Công an phường Hai Bà Trưng, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; ngày 12/6/2015, Phòng CSĐTTP về Ma túy - Công an tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính “Cảnh cáo” về hành vi “Đi mua và cất giữ trái phép chất ma túy”; ngày 22/6/2015, Phòng CSĐTTP về Ma túy - Công an tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính “Cảnh cáo” về hành vi “Đi mua và cất giữ trái phép chất ma túy”; ngày 28/7/2015, Phòng CSĐTTP về Ma túy Công an tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính “Cảnh cáo” về hành vi “Đi mua và cất giữ trái phép chất ma túy”; ngày 20/8/2015, Phòng CSĐTTP về Ma túy - Công an tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính “Cảnh cáo” về hành vi “Đi mua và cất giữ trái phép chất ma túy”; ngày 20/11/2015, Phòng CSĐTTP về Ma túy - Công an tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính “Cảnh cáo” về hành vi “Đi mua và cất giữ trái phép chất ma túy”; ngày 02/7/2017, Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Cất giấu trái phép chất ma túy”; ngày 06/7/2017, Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Cất giữ trái phép chất ma túy”; ngày 13/11/2017, Công an phường Lê Hồng Phong, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính 350.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”; ngày 14/11/2017, Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Góp tiền mua trái phép chất ma túy để sử dụng”; ngày 22/11/2017, Phòng CSĐTTP về Ma túy - Công an tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính “Cảnh cáo” về hành vi

“Đi mua và cất giữ trái phép chất ma túy”; ngày 21/12/2018, Công an phường Liêm Chính, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; ngày 11/01/2019, TAND thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam ra Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 24 tháng; ngày 26/7/2024, Phòng Cảnh sát ĐTTP về ma túy - Công an tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính “Cảnh cáo” về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04 tháng 8 năm 2025 đến nay; có mặt.

* *Bị hại*: Ông Phạm Văn Q, sinh năm 1955; trú tại: Số 88 đường NL, phường PL, tỉnh N Bình; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 03/08/2025, Nguyễn Thế N đến nhà Bùi Thế T chơi. N rút ra 01 bộ “Vam” phá khóa hình chữ L (gồm có 01 chiếc cần siết lực bằng tay hình chữ L có tổng chiều dài 15 cm, đầu tuýp dài 5cm, chuôi bọc cao su màu đỏ đen dài 6,8cm và 01 chiếc đầu vam tự chế bằng kim loại dài khoảng 8cm, rộng khoảng 0,2cm) thì T nhìn thấy nói “*Gần đây có chỗ này ngon lắm*”, ý T rủ N đi trộm cắp xe mô tô thì N đồng ý rồi ngủ lại nhà T. Đến khoảng 02 giờ ngày 04/8/2025 T, N mang theo bộ “Vam” đi bộ đến đại lý INTERNET “META GAMING” tại số 88 đường Nguyễn Lam, thuộc tổ dân phố Mỹ Nội, phường Phủ Lý do ông Phạm Văn Q làm chủ thấy cửa cuốn được kéo xuống sát mặt đất nhưng không khóa. T và N cùng nhau dùng tay đẩy cửa cuốn lên rồi đi vào bên trong nhà nhìn thấy 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA AIRBLADE, màu sơn đen bạc, biển kiểm soát 90B1-017.07 để gần tường bên phải cửa ra vào. T đứng cạnh giới còn N sử dụng bộ “vam” phá khóa mang theo để phá khóa chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90B1-017.07 nhưng không phá được ổ khóa. N, T tiếp tục đi đến gầm cầu thang, thấy có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA FUTURE II, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 90F6-8958, N sử dụng bộ “Vam” phá được ổ khóa của chiếc xe mô tô này rồi đưa lại bộ “Vam” cho T cầm. Sau đó, N điều khiển chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90F6-8958 chở T đi đến khu vực nghĩa trang thôn Hòa Ngãi, thuộc địa phận xã Liêm Hà, tỉnh Ninh Bình cất giấu rồi cả hai đi bộ về nhà T ngủ. Đến khoảng 07 giờ ngày 04/8/2025 N, T đi bộ ra nghĩa trang, T đứng tại đường cạnh nghĩa trang để đợi còn N điều khiển chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90F6-8958 đi tìm nơi tiêu thụ, khi đi đến đoạn đường Lê Công Thanh, phường Phủ Lý thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình phát hiện.

* Vật chứng, tài sản thu giữ gồm: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA FUTURE II màu đỏ đen, biển kiểm soát 90F6-8958; 01 chiếc cần siết lực bằng tay hình chữ L có tổng chiều dài 15 cm, đầu tuýp dài 5cm, chuôi bọc cao su màu đỏ đen dài 6,8cm; 01 đĩa DVD lưu giữ hình ảnh liên quan đến vụ án.

Ngày 04/8/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thế N tại thôn HN, xã LH, tỉnh Ninh Bình và chỗ ở của Bùi Thế T tại tổ dân phố T, phường PL, tỉnh Ninh Bình. Kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 60/HĐĐGTS ngày 11/8/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự tỉnh Ninh Bình kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA FUTURE II màu đỏ đen, biển kiểm soát 90F6-8958 tại thời điểm ngày 04/8/2025 có trị giá 4.333.333 đồng.

Ngày 16/8/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình tiến hành khai thác 01 File video clip dung lượng 4,7MB lưu giữ trong 01 đĩa DVD-R được trích xuất từ camera lắp đặt tại đại lý INTERNET “META GAMING” tại số nhà 88 đường Nguyễn Lam, thuộc tổ dân phố Mễ Nội, phường Phủ Lý, tỉnh Ninh Bình do ông Phạm Văn Q giao nộp: có ghi hình ảnh Nguyễn Thế N và Bùi Thế T cùng nhau kéo cửa cuốn lên đi vào bên trong nhà và đang thực hiện hành vi phá ổ khóa xe mô tô.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKS-KV5 ngày 15 tháng 10 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - N Bình đã truy tố Nguyễn Thế N về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2, khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; Bùi Thế T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình trình bày luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế N, Bùi Thế T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173 (đối với Nguyễn Thế N), khoản 1 Điều 173 (đối với Bùi Thế T); điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 50 (đối với cả hai bị cáo); khoản 2 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 (đối với Bùi Thế T) của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thế N từ 48 đến 54 tháng tù; Bùi Thế T từ 24 đến 30 tháng tù.

+ Hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng khoản 5 Điều 173; Điều 35 của Bộ luật Hình sự: Phạt các bị cáo Nguyễn Thế N, Bùi Thế T mỗi bị cáo từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng sung Ngân sách Nhà nước.

+ Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc cần siết lực bằng tay hình chữ L có tổng chiều dài 15 cm, đầu tuýp dài 5cm, chuôi bọc cao su màu đỏ đen dài 6,8cm; tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD lưu giữ hình ảnh liên quan đến vụ án.

+ Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

- Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, các bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa gì. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Về tội danh: Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do cần tiền tiêu xài, tối ngày 03/8/2025, Bùi Thế T rủ Nguyễn Thế N đi trộm cắp tài sản. Đến khoảng 02 giờ ngày 04/8/2025, N, T mang theo bộ “Vam” dùng để phá ổ khóa xe mô tô rồi đi bộ đến đại lý Internet “META GAMING” tại số nhà 88 đường Nguyễn Lam thuộc tổ dân phố Mễ Nội, phường Phủ Lý, tỉnh Ninh Bình, thấy cửa cuốn ngôi nhà không khóa, N và T đã lén lút đi vào bên trong và sử dụng “Vam” phá ổ khóa chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Future II biển kiểm soát 90F6-8958 trị giá 4.333.333 đồng của ông Phạm Văn Q rồi mang đi tìm nơi tiêu thụ thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình phát hiện.

Nguyễn Thế N đã tái phạm, chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, nên hành vi nêu trên của Nguyễn Thế N đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự; hành vi của Bùi Thế T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Ninh Bình truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp với pháp luật.

[4] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án thì thấy: Bị cáo T là người khởi xướng ra việc đi trộm cắp tài sản và cùng với bị cáo N thực hiện hành vi trộm cắp, bị cáo N trực tiếp phá ổ khóa xe, dắt xe và trực tiếp điều khiển xe tẩu thoát, nên các bị cáo đều có vai trò ngang nhau trong vụ án.

[5] Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Về nhân thân: Cả hai bị cáo đều có nhân thân rất xấu, đã từng bị kết án và bị xử phạt vi phạm hành chính rất nhiều lần, nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện chính mình, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi quyết định hình phạt.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân, nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Bùi Thế T tự nguyện đầu thú nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Thế N không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo Bùi Thế T bị kết án chưa được xóa án tích do chưa thi hành hình phạt bổ sung và nộp án phí của bản án theo quy định, nên lần phạm tội này phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt:

Hình phạt chính: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác là khách thể được luật hình sự bảo vệ. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo cần tuyên mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà các bị cáo thực hiện, cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ cải tạo, giáo dục đối với chính các bị cáo và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm chung trong cộng đồng.

Hình phạt bổ sung: Các bị cáo đã từng nhiều lần phạm tội “Trộm cắp tài sản”, nhưng các bị cáo coi thường pháp luật vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Mặt khác các bị cáo phạm tội nhằm mục đích trục lợi cho bản thân. Do đó cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo để răn đe giáo dục các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Phạm Văn Q đã nhận lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 90F6-8958 và không có yêu cầu đề nghị gì về trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 chiếc đĩa DVD-R lưu giữ hình ảnh liên quan đến vụ án cần tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án làm căn cứ giải quyết vụ án.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA FUTURE II màu đỏ đen, biển kiểm soát 90F6-8958 là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của ông Phạm Văn Q. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã trả lại cho ông Q chiếc xe mô tô trên là phù hợp quy định pháp luật.

- Đối với 01 chiếc cần siết lực bằng tay hình chữ L có tổng chiều dài 15 cm, đầu tuýp dài 5cm, chuôi bọc cao su màu đỏ đen dài 6,8cm là công cụ các bị cáo sử dụng thực hiện phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật.

[10] Quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2, khoản 5 Điều 173 (đối với Nguyễn Thế N); khoản 1, khoản 5 Điều 173 (đối với Bùi Thế T); điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38; Điều 50; Điều 35; Điều 47 (đối với cả hai bị cáo); khoản 2 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 (đối với Bùi Thế T) của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106; 136; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thế N, Bùi Thế T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2/ Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Thế N 48 (bốn mươi tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/8/2025.

- Bị cáo Bùi Thế T 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/8/2025.

3/ Hình phạt bổ sung: Phạt các bị cáo Nguyễn Thế N, Bùi Thế T mỗi bị cáo 3.000.000đ (ba triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

4/ Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc cần siết lực bằng tay hình chữ L có tổng chiều dài 15 cm, đầu tuýp dài 5cm, chuôi bọc cao su màu đỏ đen dài 6,8cm.

(Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao nhận đồ vật, T liệu, vật chứng lập ngày 14/10/2025 giữa Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh N Bình với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - N Bình).

5/ Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Thế N và Bùi Thế T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định

tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh N Bình;
- Trại tạm giam số 2 CA tỉnh N Bình;
- VKSND tỉnh N Bình;
- VKSND khu vực 5 - N Bình;
- CQ CSĐT CA tỉnh N Bình;
- Cơ quan THAHS và HTTP CA tỉnh N Bình;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh N Bình;
- THADS tỉnh N Bình;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HSVA, VP.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuyên